

Số: 01 /KH - UBBC

Bắc Thụy Anh, ngày 03 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và
đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031 trên địa bàn xã**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Bầu cử);

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 68-CT/TU ngày 18/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBBC ngày 02/12/2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Hưng Yên về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Hưng Yên nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Bắc Thụy Anh (sau đây gọi tắt là Ủy ban bầu cử xã) ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp trên địa bàn xã, nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã.

Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng; sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban bầu cử xã; sự tham gia phối hợp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trong công tác bầu cử.

2. Yêu cầu

Việc lựa chọn, bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp phải được tiến hành thận trọng, kỹ lưỡng, bầu ra được những đại biểu ưu tú, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển tỉnh Hưng Yên và đất nước trong giai đoạn mới, gắn việc bầu cử với việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

Bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm. Ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2031. Quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp phải đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội; kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh, thiên tai có thể xảy ra trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và định danh điện tử phục vụ công tác lập danh sách, quản lý, in thẻ cử tri, tuyên truyền và công bố thông tin về bầu cử bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời.

Các cơ quan, đơn vị, các thôn có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện, phương tiện phục vụ cuộc bầu cử, phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức phụ trách bầu cử để thực hiện tốt trách nhiệm được phân công.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử

Ủy ban bầu cử xã tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Việc thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được thực hiện theo Luật Bầu cử và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, cụ thể như sau:

2.1. Về thành lập Ủy ban bầu cử

Ủy ban bầu cử xã: Thực hiện theo khoản 2, Điều 22 Luật Bầu cử.

Ủy ban bầu cử xã được thành lập theo Quyết định số 937/QĐ-UBND

ngày 12/11/2025, gồm **17 thành viên**, do đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Chủ tịch Ủy ban bầu cử.

Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tiểu ban chỉ đạo công tác tuyên truyền; Tiểu ban chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự và y tế; Tổ chuyên môn giúp việc giúp Ủy ban bầu cử thực hiện bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2.2. Về thành lập Ban bầu cử

Việc thành lập Ban bầu cử thực hiện theo Điều 24 Luật Bầu cử.

UBND xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND một Ban bầu cử đại biểu HĐND gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương. Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã **có từ 09 đến 15 thành viên**.

Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Hạn cuối UBND xã thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp chậm nhất là **ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử)**.

2.3. Về thành lập Tổ bầu cử

Việc thành lập Tổ bầu cử thực hiện theo Điều 25 Luật Bầu cử. UBND xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Tổ bầu cử **có từ 11 đến 21 thành viên**, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

UBND xã thành lập các Tổ bầu cử chậm nhất là **ngày 31/01/2026 (43 ngày trước ngày bầu cử)**.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định tại Luật Bầu cử. Việc tổ chức và hoạt động của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Về số lượng đại biểu HĐND và việc phân bổ đại biểu

Số lượng đại biểu HĐND được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch HĐND, Phó Trưởng Ban của HĐND cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách, Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

4. Đơn vị bầu cử

Thực hiện theo Điều 10 Luật Bầu cử.

Số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số

lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử xã ấn định theo đề nghị của UBND xã. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND được bầu không quá 05 đại biểu và không ít hơn 03 đại biểu.

Ủy ban bầu cử xã công bố số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử chậm nhất **ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

5. Khu vực bỏ phiếu

Thực hiện theo Điều 11 Luật Bầu cử. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu HĐND chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ 300 đến 4.000 cử tri.

UBND xã quyết định khu vực bỏ phiếu và báo cáo UBND tỉnh. Trường hợp cần thiết, UBND tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu. Việc xác định khu vực bỏ phiếu được thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử.

6. Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử

Việc hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu HĐND xã và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử thực hiện theo quy định tại Chương V Luật Bầu cử, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND trong bầu cử bổ sung và Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: **Chậm nhất là ngày 10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử)**.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: **Chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: **Chậm nhất là ngày 20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử)**.

Thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn công tác bảo vệ chính trị nội bộ liên quan đến cuộc bầu cử, đặc biệt là công tác rà soát, xét duyệt nhân sự theo đúng quy định.

Các biên bản sau mỗi hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến và kết quả hội nghị. Biên bản hội nghị hiệp thương xã được gửi ngay đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử xã.

7. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

Việc tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử thực hiện theo Mục 1 Luật Bầu cử. Tiêu chuẩn đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2026 - 2031 thực hiện theo Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 09/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và các văn bản liên quan của cấp có thẩm quyền. Mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ

ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng Bầu cử quốc gia.

Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh.

Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND và người tự ứng cử đại biểu HĐND cấp nào thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính cấp đó.

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Bầu cử quốc gia.

Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17h00' ngày 01/02/2026 (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).**

Riêng **thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026** Tiểu Ban nhân sự của Hội đồng Bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử xã thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Ủy ban bầu cử xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để đưa vào danh sách hiệp thương.

Lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

8. Việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

Việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thực hiện theo Điều 57, 58 Luật Bầu cử.

Ủy ban bầu cử xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

Niêm yết danh sách người ứng cử thực hiện theo Điều 59 Luật Bầu cử: Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử).**

9. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri

Thực hiện theo quy định tại Chương IV Luật Bầu cử. Danh sách cử tri do UBND xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở UBND xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương

IV (từ Điều 29 đến Điều 34) Luật Bầu cử; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

10. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) Luật Bầu cử.

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc **trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ**.

11. Về tổ chức bầu cử

Các vấn đề có liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử; các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng Bầu cử quốc gia.

12. Bầu cử thêm, bầu cử lại

12.1. Bầu cử thêm

Thực hiện theo Điều 79 Luật Bầu cử. Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chưa đủ hai phần ba số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó để quyết định ngày bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó.

Trong trường hợp bầu cử thêm thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là **ngày 22/3/2025 (07 ngày sau bầu cử đầu tiên)**. Cử tri chỉ chọn bầu trong danh sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên nhưng không trúng cử. Người trúng cử là người được quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ và có số phiếu bầu cao hơn. Nếu bầu cử thêm mà vẫn chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì không tổ chức bầu cử lần thứ 2.

12.2. Bầu cử lại

Thực hiện theo Điều 80 Luật Bầu cử. Trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức

bầu cử đại biểu ở cấp đó.

Đối với bầu cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu HĐND quyết định ngày bầu cử lại ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri sau khi đã báo cáo và được sự đồng ý của Hội đồng Bầu cử quốc gia.

Trong trường hợp bầu cử lại thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là **ngày 22/3/2025 (07 ngày sau bầu cử đầu tiên)**. Cử tri chỉ chọn bầu trong danh sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên. Nếu bầu lại mà số cử tri đi bầu vẫn chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì kết quả bầu cử lại được công nhận mà không tổ chức bầu lại lần thứ 2.

13. Về công bố kết quả bầu cử

Hội đồng Bầu cử quốc gia căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình chịu trách nhiệm tổ chức.

Hội đồng Bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử và danh sách trúng cử đại biểu Quốc hội; Ủy ban bầu cử công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử đại biểu HĐND cấp mình chịu trách nhiệm tổ chức **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

14. Tổng kết cuộc bầu cử

Thực hiện theo Mục 4 Luật Bầu cử.

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử ở xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử ở địa phương đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và cấp tỉnh. Tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến **trước ngày 01/4/2026**.

15. Xác nhận tư cách người trúng cử

Thực hiện theo Điều 88 Luật Bầu cử.

Ủy ban bầu cử xã xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu HĐND xã mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu HĐND khóa mới cho người trúng cử và báo cáo HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tại kỳ họp đầu tiên.

16. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử

Việc giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri; về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử; về kiểm phiếu; về kết quả bầu cử; về bầu cử bổ sung được thực hiện theo quy định tại các Điều 33, 61, 75, 87, 94 Luật Bầu cử và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp.

Trong thời hạn **30 ngày** kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, công dân có quyền khiếu nại nếu có sai sót. Trong thời hạn **05 ngày** kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Trong thời hạn **10 ngày** trước ngày bầu cử, Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng Bầu cử quốc gia chậm nhất là **03 ngày** kể từ ngày công bố kết quả bầu cử. Trong thời hạn **07 ngày** kể từ ngày nhận được khiếu nại, Hội đồng Bầu cử quốc gia có trách nhiệm xem xét, giải quyết. Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là **03 ngày** kể từ ngày công bố kết quả bầu cử. Trong thời hạn **07 ngày** kể từ ngày nhận được khiếu nại, Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết. Quyết định giải quyết khiếu nại của Hội đồng Bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

17. Chế độ thông tin, báo cáo

Ủy ban bầu cử thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương đến tổ chức phụ trách bầu cử cấp trên trực tiếp và cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm trung thực, khách quan, kịp thời.

Trong ngày bầu cử, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo nhanh định kỳ các mốc thời gian: 9 giờ, 11 giờ 30 phút, 15 giờ, 19 giờ và 22 giờ. Báo cáo tập trung vào các nội dung:

- Việc tổ chức khai mạc bầu cử (đối với báo cáo lần đầu lúc 9 giờ);
- Diễn biến cuộc bầu cử; tiến độ cử tri tham gia bỏ phiếu;
- Không khí ngày bầu cử, dư luận trong Nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp;
- Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến việc bầu cử;
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; khu vực có thiên tai, dịch bệnh; tình hình ở các điểm nóng và việc xử lý (nếu có);
- Các điều kiện vật chất - kỹ thuật phục vụ cho ngày bầu cử;
- Những tình huống phát sinh cần xin ý kiến chỉ đạo giải quyết ngay trong quá trình tổ chức bầu cử (nếu có).

Việc báo cáo tình hình, kết quả sơ bộ và kết quả chính thức cuộc bầu cử thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử.

18. Công tác thông tin, tuyên truyền

Chỉ đạo, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân trong xã về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử, các quy định của Luật Bầu cử; về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân trong bộ máy nhà nước; về trách nhiệm, quyền hạn của người đại biểu Nhân dân; về nghĩa vụ của công dân trong xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Động viên mọi cử tri tự giác, chủ động tham gia bầu cử, nghiên cứu kỹ về danh sách người ứng cử; mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu gương, đề cao tinh thần trách nhiệm, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia bầu cử.

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm trên báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội; niêm yết, cổ động trực quan tại trụ sở cơ quan, nơi công cộng, khu vực bỏ phiếu.

Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau cuộc bầu cử.

19. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn thông tin; công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử

Bảo đảm tuyệt đối an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an toàn thông tin và an ninh mạng trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời với thiên tai, dịch bệnh và các tình huống bất thường, không để ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả của cuộc bầu cử.

Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban an ninh, trật tự và Y tế để giúp Ủy ban bầu cử xã chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn và y tế trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

20. Công tác kiểm tra, giám sát bầu cử

Ủy ban bầu cử xã kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; phối hợp với Thường trực HĐND xã trong việc giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Các thành viên Ủy ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Thường trực HĐND, UBND xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử của Ban bầu cử, Tổ bầu cử; kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu HĐND.

Tổ chức các đợt kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó chú ý đến các địa bàn thôn trọng điểm, những điểm nóng dễ xảy ra mất ổn định.

21. Công tác thi đua khen thưởng

Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch. Nguyên tắc, đối tượng, hình thức, tiêu chuẩn và thủ tục hồ sơ khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng và Hướng dẫn số 7886/HD-BNV ngày 14/9/2025 của Bộ Nội vụ về khen thưởng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

22. Về kinh phí và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất phục vụ bầu cử

Ủy ban nhân dân xã đảm bảo kinh phí và các điều kiện cơ sở vật chất khác phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các văn bản khác có liên quan. Kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử phải được các tổ chức, cơ quan quản lý chặt chẽ, chi tiêu theo đúng chế độ, đúng mục đích, tiết kiệm có hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQVN xã

Phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các tổ chức phụ trách bầu cử tại địa phương tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đúng chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động thực hiện và bảo đảm tiến độ việc chuẩn bị cho cuộc bầu cử; công tác hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã; trình tự các bước tiến hành công việc trước, trong, sau ngày bầu cử và các điều kiện vật chất, kỹ thuật phục vụ cho cuộc bầu cử.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

Là cơ quan Thường trực, tham mưu thực hiện công tác bầu cử theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban bầu cử xã; hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, chuẩn bị tài liệu; hướng dẫn và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong tổ chức bầu cử theo quy định; kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác bầu cử; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan theo dõi, cập nhật tình hình chuẩn bị, tiến độ thực hiện các bước của công tác bầu cử tại các tổ chức phụ trách bầu cử; kịp thời tổng hợp, báo cáo theo quy định của pháp luật về bầu cử; dự trù kinh phí tổ chức triển khai thực hiện cuộc bầu cử báo cáo UBND xã, UBBC xã theo quy định.

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu kế hoạch triển khai công tác thông tin, tuyên truyền; tổ chức tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân.

Phối hợp với Công an xã phòng chống tấn công mạng, bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ hệ thống thông tin phục vụ bầu cử, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phát tán thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng đến cuộc bầu cử.

Phối hợp với Viễn thông Thái Thụy xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử, đặc biệt là thời điểm trước, trong và sau ngày bầu cử. Hướng dẫn việc tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện công tác bầu cử.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình dịch bệnh; chỉ đạo các Trạm y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức phụ trách bầu cử chủ động xây dựng phương án phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử; đặc biệt là trong ngày bầu cử.

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của xã, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí kịp thời để tổ chức triển khai thực hiện

công tác bầu cử, hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bầu cử theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình; chủ động xây dựng phương án và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, thôn nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống thiên tai có thể xảy ra ở các địa bàn, khu vực trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

Phối hợp với Điện lực Thái Thụy xây dựng phương án phù hợp đảm bảo cấp điện, bố trí máy phát điện dự phòng, đặc biệt lưu ý đảm bảo điện cao nhất cho các địa điểm bỏ phiếu, kiểm phiếu, các địa điểm quan trọng như: Trụ sở cơ quan của Đảng ủy, UBND xã, địa điểm diễn ra các hoạt động chính trị của xã...

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch tập trung triển khai có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và cả giai đoạn 2026-2031.

4. Văn phòng HĐND-UBND xã

Tham mưu UBND xã chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, bảo đảm hạ tầng phục vụ cuộc bầu cử.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn việc kê khai tài sản đối với người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, thôn tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân trước, trong và sau cuộc bầu cử.

Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể bảo đảm thông tin liên lạc thông tin trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử; đặc biệt là thời điểm trước, trong và sau ngày bầu cử; ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện công tác bầu cử. Xây dựng phương án dự phòng, kịch bản tổ chức bầu cử trong điều kiện khẩn cấp (dịch bệnh, thiên tai...) để bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành liên tục, không bị gián đoạn.

5. Công an xã

Chủ trì xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh, trật tự tại những địa bàn trọng điểm và tại các điểm bỏ phiếu; chỉ đạo và hướng dẫn lực lượng công an tham gia cuộc bầu cử.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá - Thông tin, Văn phòng HĐND-UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống tấn công mạng, bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ hệ thống thông tin phục vụ bầu cử, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phát tán thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng đến cuộc bầu cử.

Cung cấp dữ liệu dân cư cho Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử xã và Phòng Văn hoá – Xã hội để phục vụ cho việc tổng hợp,

thống kê số liệu dân số, danh sách cử tri theo từng đơn vị thôn, bảo đảm khớp với liệu dân số do Công an tỉnh cung cấp; hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh điện tử trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri...

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Chủ trì xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh, trật tự tại những địa bàn trọng điểm, khu vực trọng yếu về quốc phòng; chỉ đạo và hướng dẫn lực lượng dân quân tự vệ tham gia cuộc bầu cử.

7. Đài Truyền thanh xã, Cổng Thông tin điện tử xã

Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền ứng cử, đề cử, quyền bầu cử của công dân theo quy định của Hiến pháp; các nội dung cơ bản của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, các văn bản hướng dẫn bầu cử của các cơ quan Trung ương, của tỉnh, của xã góp phần nâng cao ý thức làm chủ, tinh thần tự giác của mọi công dân, cơ quan, tổ chức trong thực hiện công tác bầu cử.

Mở chuyên trang, chuyên mục về công tác tổ chức bầu cử; đăng tải kịp thời các văn bản liên quan đến công tác bầu cử trên cổng thông tin điện tử xã và phát trên đài truyền thanh xã theo quy định.

8. Trạm Y tế xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình dịch bệnh; chỉ đạo các điểm trạm phối hợp với các tổ chức phụ trách bầu cử, các thôn chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

9. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, thôn

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức, triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của xã; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thực hiện công tác hiệp thương và các nội dung có liên đến nhiệm vụ công tác bầu cử theo quy định; chủ động thực hiện, bảo đảm tiến độ các công việc chuẩn bị cho cuộc bầu cử và trình tự các bước tiến hành công việc trước, trong, sau ngày bầu cử; cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các nhiệm vụ liên quan đến cuộc bầu cử. Tập trung triển khai có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và cả giai đoạn 2026 - 2031.

(Có lịch trình thời gian và các công việc phải thực hiện trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã, đề nghị các tổ chức và cá nhân triển khai thực hiện bám sát quy định của pháp luật về bầu cử. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử xã để xem xét, giải quyết và kiến nghị cấp có thẩm quyền quyết định./.

Nơi nhận:

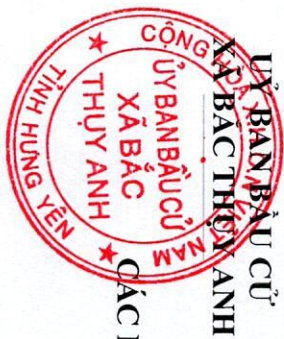
- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy; Ủy viên BTV Đảng ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Các cơ sở thôn;
- Đài Truyền thanh, Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, UBBC, VHXXH.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ XÃ
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Lâm





CÁC NỘI DUNG VÀ MỐC THỜI GIẠN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ NHIỆM KỲ 2026-2031

(Kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBND ngày 03 /12/2025 của Ủy ban bầu cử xã Bắc Thụy Anh)

TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật Bầu cử ĐBQH và HĐND
1	Từ 20/11-30/11/2025 (01/10-11/10/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 105 ngày	- Xác định số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị hành chính theo quy định của Luật Tổ chức CQDP. Tổng số đại biểu HĐND xã được bầu là 19 đại biểu. - Cách xác định số lượng ĐBHDND: Xã (không là xã miền núi, hải đảo) có từ 10.000 dân trở xuống được bầu 15 đại biểu; có trên 10.000 dân đến 20.000 dân thì cứ thêm 2.000 dân được bầu thêm 01 đại biểu; có trên 20.000 dân thì cứ thêm 6.000 dân được bầu thêm 01 đại biểu, nhưng tổng số không quá 30 đại biểu;	Thường trực HDND xã	<i>Khoản 2, Điều 30 Luật Tổ chức CQDP ngày 16/6/2025.</i>
2	Từ 20/11-30/11/2025 (01/10-11/10/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 105 ngày	Hạn cuối Thường trực HDND các cấp dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. Hạn cuối UBND các cấp <i>thành lập Ủy ban bầu cử các cấp</i>	Thường trực HDND các cấp UBND các cấp	Điều 9 Điều 22
3	Từ 01/12-10/12/2025 (11/10-21/10/2025 ÂL)	Thứ Tư	Trước 95 ngày	- Hạn cuối tổ chức <u>hiệp thương lần 1</u> : Thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử ĐB HDND của tổ chức chính trị, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, thôn, tổ dân phố trên địa bàn. - Thành phần: Ban TT UBMTTQ, đại diện LD các tổ chức thành viên của MT, đại diện Ủy ban Bầu cử, Thường trực HDND, UBND cùng cấp).	Ban Thường trực UBMTTQVN xã	Điều 50

TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật Bầu cử ĐBQH và HĐND
4	Từ 10/12-15/12/2025 (21/10-26/10/2025 ÂL)	Thứ Hai	Trước 90 ngày	Hạn cuối Thường trực HDND các cấp điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HDND cấp mình.	UBTVQH; Thường trực HDND các cấp	Điều 51
5	Từ 15/12-25/12/2025 (26/10/2025-06/11/2025 ÂL)	Thứ Năm	Trước 80 ngày	Hạn cuối UBBC các cấp công bố số Đơn vị bầu cử Đại biểu HDND cấp mình, danh sách các DVBC và số lượng đại biểu HDND được bầu ở mỗi Đơn vị bầu cử theo đề nghị của UBND cùng cấp.	UBBC các cấp	Khoản 3 Điều 10
6	Từ 24/12/2025-04/01/2026 (05/11-16/11/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 70 ngày	Hạn cuối UBND các cấp thành lập Ban bầu cử đại biểu HDND cấp mình sau khi thống nhất với TT HDND, Ban TT UBMTTQVN cùng cấp, quyết định thành lập ở mỗi Đơn vị bầu cử đại biểu HDND cấp mình một Ban bầu cử gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội; Ban bầu đại biểu HDND cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương. Ban Bầu cử đại biểu HDND cấp xã có từ 9-15 thành viên, gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.	UBND các cấp	Khoản 2 Điều 24
5	Từ 17/12/2025-25/01/2026 (28/10/2025-07/11/2025 ÂL)	Chủ nhật	Trước 50 ngày	Giới thiệu người ứng cử QH, HDND các cấp (hội nghị cử tri)	Các cơ quan, tổ chức	Điều 42, Điều 52 (Điều 12- NQ 102)
6	Từ 21/01-31/01/2026 (03/12-13/12/2025 ÂL)	Thứ Bảy	Trước 43 ngày	Hạn cuối UBND xã thành lập các Tổ bầu cử . UBND cấp xã sau khi thống nhất với TT HDND, Ban TT UBMTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi Khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử... Tổ bầu cử có từ 11-21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.	UBND cấp xã	Khoản 1 Điều 25

TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật Bầu cử DBQH và HĐND
7	Từ 22/01-01/02/2026 (04/12-14/12/2025 ÂL)	Chủ Nhật	Trước 42 ngày	Hạn cuối nộp hồ sơ ứng cử: Công dân ứng cử DBQH, DBHNDND phải nộp hồ sơ ứng cử chậm nhất là 42 ngày trước ngày bầu cử. - HS gồm: Đơn ứng cử, Sơ yếu lý lịch, tiểu sử tóm tắt, ba ảnh chân dung, bản kê khai tài sản thu nhập. Người ứng cử DBHNDND nộp 1 bộ HS ứng cử tại UBND ở DVHC mà mình ứng cử. - Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử DB HNDND của địa phương nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở địa phương đó. - Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm DB HNDND tối đa ở hai cấp tương cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp HS ứng cử đại biểu QH thì chỉ được nộp HS ứng cử làm DB HNDND ở một cấp.	Công dân ứng cử	Khoản 1,2 Điều 35; Khoản 2, 3 Điều 36.
8	Từ 28/01/2026-03/02/2026 (10/12-16/12/2025 ÂL)	Thứ ba	Trước 40 ngày	- Hạn cuối tổ chức hiệp thương lần thứ hai: Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở mỗi cấp do Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp tổ chức chậm nhất 40 ngày trước ngày bầu cử. - Hội nghị hiệp thương lần thứ hai cần cử vào tiêu chuẩn của DB HNDND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử DB HNDND, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu HNDND cấp xã.	Đoàn CT UBTWMTTQ, Ban Thường trực UBMTTQ	Điều 53 (Điều 17- NQ/102)
9	Từ 28/01/2026-03/02/2026 (10/12-16/12/2025 ÂL)	Thứ ba	Trước 40 ngày	- Lập danh sách cử tri. Danh sách cử tri do UBND cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. - Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử, cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra.	UBND cấp xã lập danh sách, niêm yết danh sách cử tri	Điều 32

TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật Bầu cử ĐBQH và HĐND
10	Từ 03/01/2026-13/02/2026 16/12-26/12/2025 (<i>ÂL</i>)	Thứ sáu	Trước 30 ngày	Khiếu nại về DS cử tri: Khi kiểm tra DS cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập DS cử tri. cơ quan lập DS cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập DS cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.	Công dân; cơ quan lập danh sách cử tri	Điều 33
11	Từ 29/01/2026-08/02/2026 (11/12-21/12/2025 (<i>ÂL</i>))	Chủ Nhật	Trước 35 ngày	Tiến hành xong việc xác minh, trả lời các vụ việc cử tri nêu về người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND	Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý/giới thiệu người ứng cử/UBND	Khoản 4 Điều 46, Khoản 4 Điều 55
NGHỈ TẾT ÂM LỊCH						
12	Từ 09/02/2026-20/02/2026 (22/12/2025-04/01/2026 <i>ÂL</i>)	Thứ Sáu	Trước 23 ngày	Hạn cuối tổ chức hiệp thương lần thứ 3 : Hội nghị hiệp thương ở mỗi cấp do Ban TT UBMTTQVN cùng cấp tổ chức chậm nhất 23 ngày trước ngày bầu cử. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba cần chú ý vào tiêu chuẩn của đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND.	Ban Thường trực UBMTTQ xã	Khoản 1, khoản 2, Điều 56
13	Từ 12/02/2026-22/02/2026 (25/12/2025-06/01/2026 <i>ÂL</i>)	Chủ Nhật	Trước 21 ngày	Hạn cuối Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã gửi biên bản hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến TT HĐND, UBND, UB MTTQVN cấp tỉnh và Thường trực HĐND, UBND cùng cấp theo quy định	Ban Thường trực UBMTTQ xã	Khoản 1, Điều 58

TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật Bầu cử ĐBQH và HĐND
14	Từ 22/02-26/02/2026 (06/01-10/01/2026 AL)	Thứ Năm	Trước 17 ngày	- Hạn cuối UBBC phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử ĐBHDND theo từng đơn vị bầu cử. - Số người trong DS ứng cử ĐB HDND ở mỗi DVBC phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử đó; nếu DVBC được bầu 3 ĐB thì số người trong DS ứng cử phải nhiều hơn số lượng ĐB được bầu ít nhất là 2 người; Nếu DVBC được bầu từ 4 ĐB trở lên thì số người trong DS ứng cử phải nhiều hơn số lượng ĐB được bầu ít nhất là 3 người.	Ủy ban Bầu cử xã	Khoản 2, Khoản 3, Điều 58
15				- Hạn cuối UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBQH từ UBND tỉnh và phân phối cho các Ban bầu cử ĐBQH; UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HDND từ UBND cùng cấp và phân phối cho các Ban bầu cử	Ủy ban Bầu cử	Điểm g khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23
16	Từ 17/02-27/02/2026 (01/01-11/01/2026 AL)	Thứ Sáu	Trước 16 ngày	- Hạn cuối UBBC tỉnh công bố danh sách người ứng cử ĐBQH ở địa phương - Hạn cuối Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử ĐBQH, ứng cử ĐB HDND ở khu vực bỏ phiếu.	UBBC ở tỉnh Tổ bầu cử	Khoản 7 Điều 57 Điều 59
17						
18	Từ 28/02/2025-14/3/2025 (12/01 đến 26/01/2026 AL)	Thứ Bảy	Trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ	Vận động bầu cử: Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ. - Hình thức: + Gặp gỡ tiếp xúc với cử tri tại HN tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình ứng cử theo quy định tại Đ66. + Thông qua phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Đ67. - Hội nghị: Ban TT UBMTTQVN cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp	Ban Thường trực UBMTTQVN xã	Từ Điều 64 đến Điều 68
19	Từ 20/02/2026-02/03/2026 (04/01-14/01/2026 AL)	Thứ Hai	Trước 13 ngày	Hạn cuối Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử chậm nhất là 13 ngày trước ngày bầu cử.	Ban bầu cử	Điểm d Khoản 3 Điều 24

TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật Bầu cử ĐBQH và HĐND
20	Từ 23/02/2026-05/3/2026 (07/01-17/01/2026 ÂL)	Thứ Năm	Trước 10 ngày	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương. - Hạn cuối Hội đồng BCQG, UBND, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách người ứng cử	Tổ bầu cử	Điểm d Khoản 2 Điều 25, Điều 70
21					HĐBCQG, UBND, BBC	Khoản 2 Điều 61
22	15/3/2026 (27/01/2026 ÂL)	Chủ Nhật		NGÀY BẦU CỬ		
23	18/3/2026 (30/01/2026 ÂL)	Thứ Tư	03 ngày sau bầu cử	Hạn cuối Tổ bầu cử gửi biên bản kết quả kiểm phiếu đến Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban TT UBMTTQ cấp xã	Tổ bầu cử	Điều 76
24	20/3/2026 (02/02/2026 ÂL)	Thứ Sáu	05 ngày sau bầu cử	Hạn cuối Ban bầu cử gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH đến HĐBCQG, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh; Ban bầu cử gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐB HĐND đến UBND cùng cấp, TT HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQ cùng cấp chậm nhất là 5 ngày sau ngày bầu cử.	Ban bầu cử	Khoản 3, khoản 4 Điều 77
25				Hạn cuối UBND tỉnh gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở tỉnh đến HĐBCQG, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh	UBND tỉnh	Khoản 3 Điều 83
26	22/3/2026 (04/02/2026 ÂL)	Chủ Nhật	07 ngày sau bầu cử	Hạn cuối bầu cử thêm (nếu có). Trong trường hợp bầu cử thêm thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là 07 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên.		Khoản 3 Điều 79
27				Hạn cuối bầu cử lại (nếu có). Trong trường hợp bầu cử lại thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là 7 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên		Khoản 4 Điều 80, Khoản 2 Điều 81

TT	Ngày tháng năm	Thứ	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật Bầu cử ĐBQH và HĐND
28	25/3/2026 (07/02/2026 ÂL)	Thứ Tư	10 ngày sau bầu cử	- Hạn cuối HĐNDQG công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBQH	HĐBCQG	Khoản 1 Điều 86
29				- Hạn cuối UBND công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBHDND cấp mình. Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HDND ở cấp mình chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử.	UBND các cấp	Khoản 2 Điều 86
30				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBQH gửi đến HĐNDQG chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội. - HĐNDQG có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội trong thời hạn 07 ngày kể từ khi nhận được khiếu nại.	HĐBCQG	Khoản 1, khoản 2 Điều 87
31				- Khiếu nại về kết quả bầu cử ĐB HDND phải được gửi đến UBND chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử ĐB HDND. - UBND có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HDND trong thời hạn 07 ngày kể từ khi nhận được khiếu nại.	UBND các cấp	
32	Từ 26/3-06/04/2026 (08/2/2026-19/3/2026 ÂL)	Thứ hai	Chậm nhất 45 ngày sau bầu cử	Có thể khai mạc kỳ họp thứ nhất, QH khóa mới/hợp HDND nhiệm kỳ mới	HDND xã	Điều 34 khoản 1 Luật TCCQDP